TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16 /2022/HS-ST
Ngày: 28/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nông Văn Cường**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Văn Giang** *và bà* **Nông Thị Thu Bích**

- *Thư ký phiên tòa: Bà* **Võ Thị Xuân Ký** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông* **Đàm Hải Thao** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:12 /2022/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn N; Giới tính: Nam ; Tên gọi khác: không

Sinh ngày 15 tháng 12 năm 2000, tại: xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn

Nơi ĐKHKTT: Thôn K, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12 phổ thông.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không

- Con ông: Hoàng Văn N, Sinh năm: 1973; nghề nghiệp: làm ruộng

- Con bà: Nông Thị E, Sinh năm: 1972. Nghề nghiệp: Làm ruộng

Đều trú tại: Thôn K, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn

- Vợ, con: chưa có

Anh chị, em ruột: Có 03 chị em. Bị cáo là con thứ ba.

+ Tiền án: Có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tại bản án số 10/2020/HS-ST ngày 14/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 02 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy(chưa được xóa án tích).

+ Tiền sự: không

Hiện nay bị cáo đang được tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thạch An từ ngày 30/07/2022.

Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Lương Văn T; Giới tính: Nam ; Tên gọi khác: Bình

Sinh ngày 15 tháng 04 năm 2000, tại: huyện T, tỉnh Lạng Sơn

Nơi ĐKHKTT: xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12 phổ thông.

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không

- Con ông: Lương Văn M, Sinh năm: 1974 (đã chết)

- Con bà: Hoàng Thị H, Sinh năm: 1977. Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trú tại: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn

- Vợ, con: chưa có

Anh chị, em ruột: Có hai anh em. Bị cáo là con thứ nhất.

+ Tiền án, Tiền sự: không

Hiện nay bị cáo đang được tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thạch An từ ngày 30/07/2022

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 10 giờ 5 phút, ngày 30/7/2022, tại chốt Kiểm soát đồn Biên phòng (mốc 962), thuộc Bản Mới, xã Đức Long, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an huyện Thạch An phối hợp với đồn Biên phòng Đức Long tiến hành dừng xe để kiểm tra Lương Văn T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAWE, BKS 12 K2 – 5321, chở sau có Hoàng Văn N đang đi theo hướng Đức Long, huyện Thạch An – Quốc Khánh, huyện Tràng Định thì phát hiện bên trong khẩu trang của Hoàng Văn N đang đeo có 01 (một) gói nhỏ giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng (N khai là Heroine), tại túi quần sau bên phải của N có số tiền 1.535.000đ (một triệu, năm trăm ba mươi năm nghìn đồng). Kiểm tra Lương Văn T phát hiện

tại túi quần đằng trước bên trái có 01 (một) điện thoại, nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ người và toàn bộ vật chứng có liên quan.

Ngày 30/7/2022 Đồn Biên Phòng Đức Long phối hợp với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch An, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng (nghi Heroine) thu giữ của Hoàng Văn N và Lương Văn T, kết quả: số ma túy thu giữ của Hoàng Văn N và Lương Văn T có khối lượng tịnh là: 0,17g (không phẩy mười bảy gam). Ngày 30/7/2022 đồn Biên Phòng Đức Long, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/QĐ-CSĐT. Trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định số chất bột thu giữa của Hoàng Văn N và Lương Văn T. Tại Bản kết luận giám định số 214/ KL–KLHS, ngày 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại hê rô in. Ngày 11/9/2022 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thạch An phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An tiến hành khám xét đối với chỗ ở của Hoàng Văn N và Lương Văn T, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra Hoàng Văn N và Lương Văn T khai nhận: Ngày 29/7/2022 Hoàng Văn N đi sang nhà của Lương Văn T chơi. Đến khoảng 07 giờ, ngày 30/7/2022 thì N và T rủ nhau đi Tà Lùng, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi N đưa cho T số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy, T đi nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết, mua được 02 (hai) gói ma túy, còn Hoàng Văn N đi mua bơm tiêm và nước cất, đem về T và N cùng nhau sử dụng ma túy bằng hình thức chích. Sau khi sử dụng ma túy xong, N tiếp tục đưa cho T 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để mua ma túy đem về cùng nhau sử dụng. T nhận tiền rồi đưa cho một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ, ở tại "Khu ổ chuột" thị trấn Tà Lùng huyện Quảng Hòa mua giúp, sau khi mua được 01 (một) gói nhỏ ma túy T đưa lại cho N rồi điều khiển xe mô tô chở N đi về, trên đường đi N cất gói ma túy vào khẩu trang đang đeo trên mặt, khi cả hai đến chốt kiểm soát Bộ đội biên phòng, mốc 962 thuộc Bản Mới, xã Đức Long, huyện Thạch An tỉnh Cao Bằng thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Đức Long phát hiện bắt quả tang.

Theo lời khai của Hoàng Văn N là được mua ma túy với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, ở khu ổ chuột, thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng, cơ quan điều tra xét thấy không đủ căn cứ để xác minh mở rộng vụ án.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS-TA ngày 10/11/2022, Viện kiểm sát nhân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn N và Lương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định chất ma túy và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo: **Hoàng Văn N.**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; và Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo: **Lương Văn T**

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn N và Lương Văn T. phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 03 đến 04 năm tù.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 02 đến 03 năm tù

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước:

- 01 Xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE loại xe 2 bánh; Dung tích xi lanh: 110cm^3, màu sơn xanh, BKS: 12K2 -5321. Số máy: RPEWCH7PE6A00843; Số khung:VDEJ0152FMH300843, xe không gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động OOPO màu trắng, loại màn hình cảm ứng có số IMEI 1: 864401030873736, IMEI 2: 864401030873728 bên trong có lắp 01 thẻ sim.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

-01 (Một) phong bì, mặt trước ghi:"Số tiền 1.535.000đ (Một triệu không trăm ba mươi năm nghìn đồng) Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam". Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì, có đóng 01 (Một) hình dấu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, chi nhánh huyện Thạch An, Cao Bằng.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến gì. đối với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo.

Khi được nói lời sau cùng: bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thạch An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã nhận tội và khai: Ngày 29/7/2022 Hoàng Văn N đi sang nhà của Lương Văn T chơi. Đến khoảng 07 giờ, ngày 30/7/2022 thì N và T rủ nhau đi Tà Lùng, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi N đưa cho T số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy, T đi nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không quen biết, mua được 02 (hai) gói ma túy, còn Hoàng Văn N đi mua bơm tiêm và nước cất, đem về T và N cùng nhau sử dụng ma túy bằng hình thức chích. Sau khi sử dụng ma túy xong, N tiếp tục đưa cho T 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để mua ma túy đem về cùng nhau sử dụng. T nhận tiền rồi đưa cho một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ, ở tại "Khu ổ chuột" thị trấn Tà Lùng huyện Quảng Hòa mua giúp, sau khi mua được 01 (một) gói nhỏ ma túy T đưa lại cho N rồi điều khiển xe mô tô chở N đi về, trên đường đi N cất gói ma túy vào khẩu trang đang đeo trên mặt, khi cả hai đến chốt kiểm soát Bộ đội biên phòng, mốc 962 thuộc Bản Mới, xã Đức Long, huyện Thạch An tỉnh Cao Bằng thì bị tổ công tác Đồn Biên phòng Đức Long phát hiện bắt quả tang.

Số ma túy Hoàng Văn N, đang cất dấu 0,17g (không phẩy mười bảy gam). Tại Bản kết luận giám định số 214/ KL - KLHS ngày 03/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại hê rô in.

Các bị cáo Hoàng Văn N và Lương Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo có tính chất nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an, tiếp tay

cho tệ nạn ma túy và làm phát sinh nhiều tội phạm khác, nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân bị cáo Hoàng Văn N: Tiền sự: không.

Tiền án: có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Tại bản án số 10/2020/HS-ST ngày 14/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 02 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy(chưa được xóa án tích) nhân thân xấu.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1,Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: có 01 tình tiết được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo Lương Văn T: Tiền án, Tiền sự: không. Nhưng bị cáo nghiện ma túy; nhân thân xấu

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xét xử, nên được chấp nhận.

[8] Về vật chứng gồm có:

- 01 Xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE loại xe 2 bánh; Dung tích xi lanh: 110cm^3, màu sơn xanh, BKS: 12K2 -5321. Số máy: RPEWCH7PE6A00843; Số khung:VDEJ0152FMH300843, xe không gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng.

-01 (Một) phong bì, mặt trước ghi: " Số tiền 1.535.000đ (Một triệu không trăm ba mươi năm nghìn đồng) Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam". Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì, có đóng 01 (Một) hình dấu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, chi nhánh huyện Thạch An, Cao Bằng.

- 01 (Một) điện thoại di động OOPO màu trắng, loại màn hình cảm ứng có số IMEI 1: 864401030873736, IMEI 2: 864401030873728 bên trong có lắp 01 thẻ sim (Tại thời điểm nhận do không khởi động được máy nên không kiểm tra được số sim).

Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý.

[9] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn N và Lương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).Đối với bị cáo Hoàng Văn N.

2.Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo Lương Văn T

Tuyên bố: các bị cáo Hoàng Văn N và Lương Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

2. Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Văn N** – 03 năm 06 tháng (Ba năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2022.

3. Xử phạt: Bị cáo **Lương Văn T** - 02(Hai năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2022.

4. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước:

- 01 Xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE loại xe 2 bánh; Dung tích xi lanh: 110cm^3, màu sơn xanh, BKS: 12K2 -5321. Số máy: RPEWCH7PE6A00843; Số khung:VDEJ0152FMH300843, xe không gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động OOPO màu trắng, loại màn hình cảm ứng có số IMEI 1: 864401030873736, IMEI 2: 864401030873728 bên trong có lắp 01 thẻ sim.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

-01 (Một) phong bì, mặt trước ghi: " Số tiền 1.535.000đ (Một triệu không trăm ba mươi năm nghìn đồng) Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam". Mặt sau phong bì có chữ ký của những người tham gia trên phần giáp lai của phong bì, có

đóng 01 (Một) hình dấu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, chi nhánh huyện Thạch An, Cao Bằng.

Vật chứng đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 03 ngày 15/11/2022.

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Hoàng Văn N và Lương Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát ND H. Thạch An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Cao Bằng;
- Công an H. Thạch An;(03 bản)
- Chi cục THADS H. Thạch An;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Văn Cường

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

1-

Đinh Văn Giang

2- **Nông Văn Cường**

Nông Thị Thu Bích

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Hồng Nhung

Ngô Văn Hoàn **Lý Minh Giang**